TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 32 /2025/QĐST- HNGĐ	*Nho Quan, ngày 10 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị B sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình;

- *Bị đơn:* Anh Đinh Công K sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 107; 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/02/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị B và anh Đinh Công K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Đinh Công K thuận tình ly hôn.

b.Về con chung: Chị Nguyễn Thị B và anh Đinh Công K có 01 con chung là cháu Đinh Huyền D sinh ngày 23/02/2014; Hiện nay cháu đang ở với anh K. Khi ly hôn Giao cho anh K nuôi dưỡng cháu D đến khi con đủ 18 tuổi

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị B phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000

đồng / tháng. Kể từ tháng 02 năm 2025 cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

"Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con"

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d.Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/24/0000982 ngày 20/02/2025.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi xuất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND. H. NQ;*
- *Chi cục THA H. NQ;*
- *UBND xã(phường);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn./.*

THẨM PHÁN

Lâm Thị Thanh Nhàn